

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 48/2017/HNGĐ-ST
Ngày 28-9-2017
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C-TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Tú

2. Ông Nguyễn Văn Lợi

-Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cê.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên toà: Ông Hoàng Liên Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở UBND thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai- lưu động vụ án dân sự thụ lý số 120/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/9/2017, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Xa Thị Kim T- sinh năm 1982; nơi ĐKKHKT: Khu 06 G, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ; tạm trú tại: Khu G, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

-Bị đơn: Anh Đinh Quốc T -sinh năm 1979; cư trú tại: Khu 06 G, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 15/5/2017 và lời khai tại Toà án, nguyên đơn là chị Xa Thị Kim T trình bày: Chị kết hôn với anh Đinh Quốc T ngày 21/7/2004 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, chị T và anh T ở cùng nhà với bố mẹ đẻ anh T tại khu G, xã X được khoảng 2 năm thì chuyển về xã M, huyện Y (Là quê chị T) làm ăn

sinh sống. Khoảng 10 năm sau, vợ chồng lại chuyển về xã X ở cùng nhà với bố mẹ đẻ anh T. Quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng hạnh phúc cho đến khoảng đầu năm 2016, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không thương yêu tôn trọng nhau, dẫn tới vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi bất hòa. Mặc dù đã được hai bên gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng không đạt kết quả. Từ tháng 5 năm 2016 cho đến nay, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đinh Quốc T

Trong quá trình giải quyết, do anh T không hợp tác, luôn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không thu thập được lời trình bày của anh T.

Về con chung: Chị T trình bày vợ chồng có 02 con chung là Đinh Quốc A- sinh ngày 21/5/2005 và Đinh Quang V- sinh ngày 20/10/2007. Kể từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay, con chung là Đinh Quang V sống cùng chị T, còn anh T nuôi dưỡng con chung là Đinh Quốc A. Nếu ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Đinh Quang V, nhường quyền nuôi cháu Đinh Quốc A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và xác định:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không hợp tác, không có mặt theo yêu cầu của Tòa án là chấp hành pháp luật không nghiêm túc, làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Xa Thị Kim T được ly hôn anh Đinh Quốc T.

- Về con chung: Giao con chung là Đinh Quang V- sinh ngày 20/10/2007 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Đinh Quốc A- sinh ngày 21/5/2005

cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về án phí: Chị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Xa Thị Kim T và anh Đinh Quốc T bảo đảm các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, nên đó là hôn nhân hợp pháp. Kết quả thu thập chứng cứ cho thấy, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên không tôn trọng yêu thương nhau nên thường xảy ra tranh cãi bất hòa và đã sống ly từ tháng 5 năm 2016 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị T yêu cầu ly hôn với anh T là có căn cứ, cần chấp nhận.

2. Về con chung: Con chung đều đã trên 7 tuổi, cháu Đinh Quang V có nguyện vọng được ở với chị T, cháu Đinh Quốc A có nguyện vọng được ở với anh T nên để đảm bảo sự phát triển ổn định và toàn diện của con chung, cần giao con chung là Đinh Quang V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Đinh Quốc A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con, vì các đương sự không yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Chị không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Chị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 56; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12

năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Xa Thị Kim T được ly hôn anh Đinh Quốc T.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung là Đinh Quang V- sinh ngày 20/10/2007 cho chị Xa Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 9/2017 đến khi con chung trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

2.2. Giao con chung là Đinh Quốc A- sinh ngày 21/5/2005 cho anh Đinh Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 9/2017 đến khi con chung trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

2.3. Chị Xa Thị Kim T và anh Đinh Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì không yêu cầu.

2.4. Chị Xa Thị Kim T, anh Đinh Quốc T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Xa Thị Kim T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002623 ngày 14/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho bị đơn hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự (2b);
- UBND xã X;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ +VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Thắng